

Số: 09/2022/QĐST-DS

A Lưới, ngày 06 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 08 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 08 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Công ty TNHH G

Địa chỉ: Đường A, phường B, Thành Phố C.

-Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr, chức vụ: Giám đốc.

-Người được ủy quyền: Bà Trương Ngọc A1, chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Phường HX, Quận CL, Thành Phố ĐN.

-Người được bà A1 ủy quyền lại:

Bà Huỳnh Phạm Ngọc Gi, sinh năm: 1998, là chuyên viên tố tụng.

Địa chỉ: Phường HX, Quận CL, Thành Phố ĐN.

+ Bị đơn: Ông Trần Văn B1, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Thôn AL, xã QN, huyện AL, tỉnh TTH.

+Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị H, sinh năm: 1964, Địa chỉ: Thôn AL, xã QN, huyện AL, tỉnh TTH.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Nghĩa vụ trả nợ và phương thức thanh toán: Vợ chồng ông Trần Văn B1, bà Lê Thị H phải trả nợ số tiền gốc là: 23.000.000 đồng cho Công ty TNHH G, chia thành 2 đợt: Đợt 1 trả nợ tiền gốc là: 6.000.000 đồng (tính từ ngày 24-8-2022 đến ngày 29-8-2022); Đợt 2 trả tiền gốc là: 17.000.000 đồng (tính từ ngày

30-8-2022 đến ngày 24-9-2022) phải trả nợ xong tiền gốc này Công ty TNHH G, theo hợp đồng tín dụng vay số: HĐTD 20180928-0002973 ngày 28 tháng 09 năm 2018.

Vợ chồng ông Trần Văn B1, bà Lê Thị H phải thực hiện nghĩa vụ trả đủ tiền nợ gốc 23.000.000 đồng nêu trên cho Công ty TNHH G chậm nhất từ ngày 24-8-2022 đến ngày 24-9-2022.

Kể từ ngày 24-8-2022 đến ngày 24-9-2022 cho đến khi thi hành án xong, Vợ chồng ông Trần Văn B1, bà Lê Thị H còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng: HĐTD 20180928-0002973 ngày 28 tháng 09 năm 2018.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn B1 phải chịu nộp toàn bộ tiền án phí của số tiền 23.000.000 đồng $\times 5\% \times 50\% = 575.000$ đồng. Công ty TNHH G không phải chịu nộp án phí dân sự sơ thẩm và hoàn trả lại số tiền nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A Lưới. Công ty TNHH G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH G số tiền: 575.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số: AA/2021/ 0002873 ngày 10-08-2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A Lưới.

3. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Hồ Văn Nhân